

Số: 6815 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Thưởng tiền cho tập thể và cá nhân đã có thành tích trong công tác đánh giá chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn của mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA)

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 5813/NQ-HĐHV ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đảm bảo chất lượng (tại Tờ trình số 103/TTr-ĐBCL ngày 30 tháng 12 năm 2021) và theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thưởng tiền cho tập thể và cá nhân (có tên trong danh sách đính kèm) đã có thành tích trong công tác đánh giá chương trình đào tạo bậc đại học ngành Chăn nuôi, Công nghệ sinh học, Công nghệ thực phẩm và Môi trường đạt kết quả theo bộ tiêu chuẩn của mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA).

Tổng số tiền: **428.000.000** đồng

Bằng chữ: *Bốn trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TC.LT(10)



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THỊ LAN



DANH SÁCH ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN ĐƯỢC THƯỞNG TIỀN

(Kèm theo Quyết định số 6815/QĐ-HVN ngày 31 tháng 12 năm 2021
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam)

STT	Đơn vị/Cá nhân	Số tiền	Ký nhận
1	Ngành Chăn nuôi (Chủ trì: Khoa Chăn nuôi)	100,000,000	
2	Ngành Công nghệ thực phẩm (Chủ trì: Khoa Công nghệ thực phẩm)	70,000,000	
3	Ngành Công nghệ sinh học (Chủ trì: Khoa Công nghệ sinh học)	70,000,000	
4	Ngành Môi trường (Chủ trì: Khoa Tài nguyên và Môi trường)	70,000,000	
5	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	40,000,000	
6	Văn phòng Học viện	3,000,000	
7	Ban Quản lý cơ sở vật chất	3,000,000	
8	Ban Tài chính và Kế toán	3,000,000	
9	Trung tâm Thông tin Thư viện Lương Định Của	3,000,000	
10	Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp	3,000,000	
11	Ban Tổ chức cán bộ	2,000,000	
12	Ban Hợp tác quốc tế	2,000,000	
13	Ban Quản lý đào tạo	2,000,000	
14	Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên	2,000,000	
15	Trạm Y tế	2,000,000	
16	Ban Quản lý đầu tư	2,000,000	
17	Ban Khoa học và Công nghệ	1,000,000	
18	Trung tâm Quan hệ công chúng và Hỗ trợ sinh viên	1,000,000	
19	Ban Thanh tra	1,000,000	
20	Phụ trách Hội đồng Học viện: Trần Đức Viên	5,000,000	
21	Giám đốc Học viện: Nguyễn Thị Lan	15,000,000	
22	Phó Giám đốc Học viện: Phạm Văn Cường	15,000,000	
23	Phó Giám đốc Học viện: Vũ Ngọc Huyền	5,000,000	
24	Phó Giám đốc Học viện: Phạm Bảo Dương	5,000,000	
25	Bà Nguyễn Thị Huyền	3,000,000	
	Cộng	428,000,000	